

Số: 54/2017/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc bãi bỏ 05 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 412/TTr- UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ 05 nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh do không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tế của địa phương, gồm:

1. Nghị quyết số 11/2005/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trích ngân sách hỗ trợ cho hoạt động xe buýt Vĩnh Yên - Quang Minh.

2. Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đầu tư hạ tầng mạng lưới xe buýt và cơ chế hỗ trợ cho vận chuyển khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

3. Nghị quyết số 27/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định số lượng, mức hỗ trợ cho một số chức danh hoạt động ở cấp xã; ở thôn, Tổ dân phố và hỗ trợ hoạt động cho Tổ dân vận, Tổ hoà giải và Tổ liên gia tự quản ở cơ sở.

4. Nghị quyết số 29/2008/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung quy định mức thu phí vệ sinh môi trường tại địa bàn



nông thôn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2007/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2007 của của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ công chức, viên chức làm nhiệm vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 7, thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2017. / *[Signature]*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành, thị ủy;
- HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- CPVP, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Vinh

